

## THÔNG BÁO

### Tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 7, kế hoạch công tác tháng 8 năm 2016

#### 1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác tháng 7 năm 2016

Trong tháng nhìn chung tư tưởng cán bộ, công chức, lao động toàn Cục cơ bản giữ ổn định, yên tâm công tác.

Các phòng, chi cục Thống kê đã bám sát và hoàn thành chương trình, kế hoạch công tác, trong đó đã hoàn thành các cuộc điều tra mẫu, báo cáo ước tính một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu tháng 7 của toàn tỉnh và từng huyện, thành, thị đảm bảo thời gian theo yêu cầu của Tổng cục Thống kê và của Lãnh đạo địa phương.

Ngoài ra, trong tháng các đơn vị đã hoàn thành các nhiệm vụ sau:

- Nghiệm thu điều tra GDP quý;
- Hoàn thành nhập tin các phiếu điều tra doanh nghiệp, các điều tra mẫu và truyền kết quả về TCTK theo quy định;
- Tiếp tục kiểm tra, hệ thống hóa, chuẩn hóa số liệu;
- Phát hành Niên giám thống kê năm 2015 của tỉnh;
- Giám sát Tổng điều tra Nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016;
- Hướng dẫn TTDVTK tạm ứng tiền công điều tra cho các điều tra viên và tổ trưởng điều tra;
- Tiến hành phúc tra, nhập tin, xử lý, tổng hợp, công bố kết quả điều tra NS - SL lúa vụ Chiêm xuân, khảo sát hộ nhân khẩu 01/7/2016... theo quy định;
- Hoàn thành dự toán lương năm 2017 gửi Vụ kế hoạch Tài chính (Tổng cục Thống kê) theo quy định;
- Tổ chức triển khai thi công dự án cải tạo trụ sở Chi cục Thống kê huyện Tân Sơn theo quy định;
- Thăm hỏi, tặng quà một số gia đình thương binh, liệt sĩ nhân dịp 27/7.

#### **Kết quả chấm điểm và xếp loại tập thể, cá nhân tháng 7 năm 2016:**

- Kết quả chấm điểm đối với tập thể: Có 20/20 đơn vị đạt loại giỏi.
- Kết quả xếp loại công chức, lao động hợp đồng 68: Loại B: 89; Loại C: 02; Không xếp loại: 06.
- Kết quả xếp loại lao động hợp đồng nghiệp vụ: Loại B: 06, Loại C: 01.

#### **Một số tồn tại, hạn chế trong hoạt động công tác tháng 7 - 2016:**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Thống kê có hiệu lực từ ngày 01/7/2016 chưa cao;
- Một số đơn vị chưa chủ động trong báo cáo đột xuất (tình hình thiên tai);
- Kết quả đôn đốc, nhắc nhở thu báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của các cơ quan, đơn vị còn chậm.

## 2. Kế hoạch công tác tháng 8 năm 2016

Các phòng, các CCTK trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao phải rà soát, bám sát, hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ, công tác thuộc chương trình kế hoạch công tác tháng 8 năm 2016 của đơn vị mình, trong đó tập trung hoàn thành tốt các công việc sau đây:

- Kiểm tra, giám sát, nghiệm thu kết quả các điều tra mẫu, tổng hợp báo cáo ước tính một số chỉ tiêu chủ yếu tháng 8/2016;

- Tiến hành kiểm tra nghiệm thu các loại phiếu điều tra trong TĐT Nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016: cấp huyện hoàn thành nghiệm thu đối với cấp xã và làm sạch phiếu trước ngày 20/8/2016;

- Tiếp tục hướng dẫn, nhắc nhở, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo thống kê, báo cáo tài chính theo quy định.

- Tiếp tục hệ thống hóa, chuẩn hóa số liệu theo chức trách, nhiệm vụ của mỗi cán bộ, thống kê viên.

- Dự báo một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2017 trên cơ sở ước tính một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2016 của toàn tỉnh, trong đó tập trung ước tính các chỉ tiêu phát triển bền vững thuộc trách nhiệm của Cục Thống kê trước 20/8/2016.

- Hoàn thành các nhiệm vụ, chuyên đề khoa học thuộc danh mục năm 2016 đã được phê duyệt.

- Hoàn thành thủ tục cho thôi việc, nghỉ hưu và chi trả tiền lương theo chế độ quy định.

- Chuẩn bị thủ tục, hồ sơ đề bạt lãnh đạo theo đề nghị của một số đơn vị;

- Tiến hành thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 về điều tra thu thập thông tin;

- Tiến hành mua sắm, sửa chữa tài sản cần thiết đáp ứng yêu cầu hoạt động của các đơn vị theo quy định và trong phạm vi nguồn kinh phí được Tổng cục Thống kê cấp;

- Tiến hành phân bổ lại dự toán cho các đơn vị trực thuộc khi có điều chỉnh dự toán của Tổng cục Thống kê;

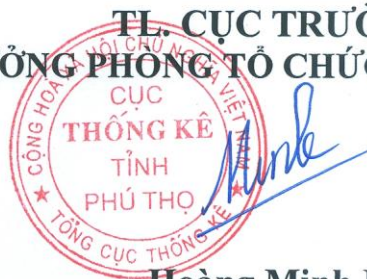
- Chuẩn bị tiếp nhận hồ sơ thi tuyển công chức năm 2016 theo quy định của Tổng cục Thống kê.

Lãnh đạo phòng, lãnh đạo CCTK có trách nhiệm phổ biến, quán triệt Thông báo này đến toàn thể cán bộ, công chức, lao động trong đơn vị do mình phụ trách./.

### Nơi nhận:

- CT, các Phó CT;
- Các phòng, chi cục TK;
- Lưu: VT (24b).

**TL. CỤC TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH**



**Hoàng Minh Lê**

**Tháng 7 năm 2016**

(Kèm theo Thông báo giao ban ngày 03/8/2016)

Số thứ tự	Đơn vị	Lũy kế đến cuối tháng trước		Thực hiện tháng này				Lũy kế từ đầu năm đến cuối tháng này		
		Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	So với KH (%)	Xếp loại	Điểm kế hoạch	Điểm thực hiện	So với KH (%)
1	Chi cục Thống kê Thành phố Việt Trì	3.980	3.901,7	270	265,99	98,51	Giỏi	4.250	4.167,7	98,06
2	Chi cục Thống kê Thị xã Phú Thọ	3.970	3.899,9	270	268,62	99,49	Giỏi	4.240	4.168,5	98,31
3	Chi cục Thống kê huyện Đoan Hùng	3.990	3.900,5	270	267,01	98,89	Giỏi	4.260	4.167,5	97,83
4	Chi cục Thống kê huyện Hạ Hoà	3.810	3.721,5	240	236,76	98,65	Giỏi	4.050	3.958,2	97,73
5	Chi cục Thống kê huyện Thanh Ba	3.990	3.905,2	270	267,39	99,03	Giỏi	4.260	4.172,6	97,95
6	Chi cục Thống kê huyện Phù Ninh	3.990	3.901,7	270	268,42	99,41	Giỏi	4.260	4.170,1	97,89
7	Chi cục Thống kê huyện Yên Lập	3.900	3.818,6	260	257,44	99,02	Giỏi	4.160	4.076,0	97,98
8	Chi cục Thống kê huyện Cẩm Khê	3.920	3.831,3	260	257,17	98,91	Giỏi	4.180	4.088,4	97,81
9	Chi cục Thống kê huyện Tam Nông	3.860	3.792,6	250	247,32	98,93	Giỏi	4.110	4.039,9	98,29
10	Chi cục Thống kê huyện Lâm Thao	3.920	3.838,4	260	257,44	99,02	Giỏi	4.180	4.095,8	97,99
11	Chi cục Thống kê huyện Thanh Sơn	3.930	3.845,5	260	257,26	98,95	Giỏi	4.190	4.102,8	97,92
12	Chi cục Thống kê huyện Thanh Thủy	3.920	3.846,5	260	257,75	99,13	Giỏi	4.180	4.104,3	98,19
13	Chi cục Thống kê huyện Tân Sơn	3.800	3.717,4	240	238,76	99,48	Giỏi	4.040	3.956,2	97,93
14	Phòng Thống kê Tổng hợp	2.410	2.373,3	60	59,0	98,33	Giỏi	2.470	2.432,3	98,47
15	Phòng Thống kê Nông nghiệp	3.580	3.512,0	330	326,0	98,79	Giỏi	3.910	3.838,0	98,16
16	Phòng Thống kê Công nghiệp -XD	4.040	3.953,6	570	558,5	97,98	Giỏi	4.610	4.512,1	97,88
17	Phòng Thống kê Thương mại	3.570	3.487,5	360	352,0	97,78	Giỏi	3.930	3.839,5	97,70
18	Phòng Thống kê Dân số - VX	2.440	2.402,5	170	166,0	97,65	Giỏi	2.610	2.568,5	98,41
19	Phòng Thanh tra Thống kê	680	669,0	180	177,0	98,33	Giỏi	860	846,0	98,37
20	Phòng Tổ chức - Hành chính	3.170	3.111,3	50	48,0	96,00	Giỏi	3.220	3.159,3	98,11
21	Điều tra cá thể 01/10/2015	200	198,0					200	198,0	99,00
22	Điều tra Doanh nghiệp			350	345,0	98,57	Giỏi	350	345,0	98,57
	<b>Cộng</b>	<b>71.070</b>	<b>69.628,0</b>	<b>5.450</b>	<b>5.379</b>	<b>98,69</b>		<b>76.520</b>	<b>75.007</b>	<b>98,02</b>

**KẾT QUẢ XẾP LOẠI CÁ NHÂN THÁNG 7 NĂM 2016**

(Kèm theo Thông báo giao ban ngày 03/8/2016)

TÊN ĐƠN VỊ		HỘI ĐỒNG THI ĐUA XẾP LOẠI							
		Công chức, Hợp đồng 68				Hợp đồng nghiệp vụ			
		A	B	C	KXL	A	B	C	KXL
0	Lãnh đạo Cục TK		Lương, Thiệu, Tiêu						
1	Phòng TK Tổng hợp		Chiến, Hằng, Dũng, Linh						
2	Phòng TK Nông nghiệp		Ngọc, Hương, Thủy, Hà, Năm						
3	Phòng TK Công nghiệp-XD		Oanh, Hà, Thủy, Lan Anh, Tú Anh						
4	Phòng Thương mại		Hải, Tuấn, Ánh, Dương, Thành						
5	Phòng TK Dân số-Văn xã		Luyện, Hùng, Đô			Trang			
6	Phòng Thanh tra Thống kê		Linh, Thanh, An						
7	Phòng Tổ chức - HC		Lê, Dự, Quý, Huyền, Văn, Vân, Quang, Thái	Dũng					
8	Chi cục TK TP Việt Trì		Mai, Tuấn, Minh, Hải, Hương, Linh						
9	Chi cục TK TX Phú Thọ		Việt, Châu, Phú, Thơ			Hồng			
10	CC TK H.Đoan Hùng		Tuấn, Bách, Đô				Hoa		
11	Chi cục TK H. Hạ Hoà		Bình, Thanh			Quỳnh, Xuân		Hằng	
12	Chi cục TK H. Thanh Ba		Vui, Nhung, Thảo			Hợp		Hà, Linh	
13	Chi cục TK H. Phù Ninh		Nga, Chính, Thủy, Thúy	Thảo					
14	Chi cục TK H. Yên Lập		Thắng, Mai, Huế, Ngọc			Hà			
15	Chi cục TK H. Cẩm Khê		Thư, Oanh, Lộc, Yến, Tường						
16	CC TK H. Tam Nông		Minh, Tám, Ngọc, Uyên					Thu	
17	CC TK H. Lâm Thao		Đạo, Khiêm, Tâm					Anh	
18	CC TK H. Thanh Sơn		Toản, Sửu, Loan, Chung, Hương						
19	CC TK H. Thanh Thủy		Hằng, Tuế, Toàn, Hòa, Bạch						
20	Chi cục TK H. Tân Sơn		Trường, Hòa, Thao, Hùng, Hưng					Cúc	
	<b>Cộng</b>		<b>89</b>	<b>02</b>	<b>06</b>			<b>06</b>	<b>01</b>